TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **356**/2017/QĐST-VDS	*Châu Thành, ngày 20 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 487/2017/TLST-VDS ngày 03 tháng 11 năm 2017 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" giữa:

Người yêu cầu:

- Anh **Lê Minh H**, sinh năm 1988;
- Chị **Nguyễn Thị Cẩm T**, sinh năm 1996;

Cùng địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Minh H và chị Nguyễn Thị Cẩm T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Lê Minh H và chị Nguyễn Thị Cẩm T thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa anh H và chị T chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Anh Lê Minh H và chị Nguyễn Thị Cẩm T không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn nên ghi nhận.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Minh H, sinh ngày 15/11/2014, sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Cẩm T được nuôi cháu H, anh Lê Minh H không cấp dưỡng nuôi con do chị T tự nguyện không yêu cầu.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

- Về lệ phí: Anh Lê Minh H và chị Nguyễn Thị Cẩm T mỗi người phải chịu 150.000 đồng, tổng cộng là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)*, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0012716 ngày 31/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Anh H, chị T đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- UBND X. T;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phan Thanh Tòng